



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT  
TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 40/NQ-HĐQT

Bình Dương, ngày 13 tháng 11 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng  
để tăng vốn điều lệ**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP  
(BECAMEX IDC.)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;

Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (“Tổng Công ty Becamex IDC”);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Becamex IDC được ban hành kèm theo quyết định số 09/2021/QĐ-HĐQT ngày 23/08/2021;

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 của Tổng Công ty số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024;

Căn cứ Tờ trình của Tổng giám đốc Tổng công ty ngày 08 tháng 11 năm 2024 Thông qua triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 40/BB-HĐQT ngày 13 tháng 11 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024 (“**Phương án phát hành chi tiết**”), cụ thể như sau:

1.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
2.	Mã cổ phiếu giao dịch:	BCM
3.	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu



5.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành:	<b>1.035.000.000</b> cổ phiếu ( <i>Một tỷ không trăm ba mươi lăm triệu cổ phiếu</i> )
6.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	<b>1.035.000.000</b> cổ phiếu ( <i>Một tỷ không trăm ba mươi lăm triệu cổ phiếu</i> )
7.	Vốn điều lệ trước khi chào bán:	<b>10.350.000.000.000</b> đồng ( <i>Mười nghìn ba trăm năm mươi tỷ đồng</i> )
8.	Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu.
9.	Số lượng cổ phiếu chào bán:	<b>300.000.000</b> cổ phiếu ( <i>Ba trăm triệu cổ phiếu</i> ) tương đương 28,99% số lượng cổ phiếu đang lưu hành
10.	Phương thức chào bán:	Chào bán thêm 300.000.000 cổ phiếu ra công chúng thông qua phương thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE)
11.	Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá) dự kiến:	<b>3.000.000.000.000</b> đồng ( <i>Ba nghìn tỷ đồng</i> )
12.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau đợt chào bán:	<b>1.335.000.000</b> cổ phiếu ( <i>Một tỷ ba trăm ba mươi lăm triệu cổ phiếu</i> )
13.	Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán:	<b>13.350.000.000.000</b> đồng ( <i>Mười ba nghìn ba trăm năm mươi tỷ đồng</i> )
14.	Đối tượng chào bán:	Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu.
15.	Giá khởi điểm bán đấu giá:	Hội đồng quản trị chủ động quyết định mức giá khởi điểm dựa theo Nguyên tắc xác định giá khởi điểm và theo tình hình thực tế của thị trường và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về cách xác định giá khởi điểm để đợt đấu giá thành công và tối đa hóa giá trị huy động từ đợt chào bán. <b>Mức giá khởi điểm thực tế sẽ được Hội đồng quản trị Tổng Công ty quyết định và công bố thông tin trước ngày công bố bản thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng.</b>
16.	Nguyên tắc xác định giá khởi điểm:	Giá khởi điểm được xác định theo tất cả các nguyên tắc sau: (i) Không thấp hơn giá trị sổ sách trong Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP tại kỳ gần nhất, và; (ii) Không thấp hơn trung bình giá đóng cửa 30 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu BCM trước ngày công bố Bản thông báo phát hành, và; (iii) Không thấp hơn 50.000 đồng/cổ phiếu.



17.	<p>Phương thức xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết theo phương thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“<b>Cổ Phiếu Cần Phân Phối</b>”):</p>	<p>Số Cổ Phiếu Cần Phân Phối sẽ được HĐQT phân phối tiếp cho Nhà đầu tư khác (bao gồm cả các cổ đông hiện hữu, người nội bộ của Tổng Công ty và các nhà đầu tư khác) có nhu cầu và năng lực tài chính để mua số Cổ Phiếu Cần Phân Phối này với giá bán không thấp hơn bình quân giá đấu giá thành công. HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn nhà đầu tư có nhu cầu mua Cổ Phiếu Cần Phân Phối.</p> <p>Số lượng Cổ Phiếu Cần Phân Phối được chào bán cho Nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Việc phân phối Cổ Phiếu Cần Phân Phối cho Nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: <ul style="list-style-type: none"> <li>“2. Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.</li> <li>3. Các công ty con có cùng một công ty mẹ là doanh nghiệp có sở hữu ít nhất 65% vốn nhà nước không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác hoặc để thành lập doanh nghiệp mới theo quy định của Luật này”</li> </ul> </li> <li>- Đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.</li> </ul> <p>Trong trường hợp vẫn còn cổ phiếu không phân phối hết sau khi thực hiện phân phối tiếp theo nguyên tắc nêu trên, thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ bị hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.</p>
18.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán thêm cho nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.
19.	Số tiền dự kiến thu được tối thiểu:	<p><b>15.000.000.000.000</b> đồng (<i>Mười lăm nghìn tỷ đồng</i>)</p> <p>(<i>Giả định số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 300.000.000 cổ phiếu với giá bán tối thiểu là 50.000 đồng/ cổ phiếu</i>)</p>
20.	Thời gian chào bán dự kiến:	Quý IV năm 2024 và/hoặc năm 2025, ngay sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.



21.	Điều khoản pha loãng:	Do số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên nên các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) pha loãng tỷ lệ sở hữu đối với cổ đông hiện hữu không tham gia đợt chào bán.
22.	Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:	Cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.
23.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 29,40% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán (tương đương 88.200.000 cổ phiếu, tương ứng với 70% nhu cầu vốn sử dụng để thực hiện dự án) <i>(Tỷ lệ trên được tính dựa trên giả định số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 300.000.000 cổ phiếu với giá bán tối thiểu là 50.000 đồng/ cổ phiếu)</i> Trong trường hợp số cổ phần của các nhà đầu tư thực hiện quyền mua không đảm bảo thành công theo tỷ lệ tối thiểu nêu trên, đợt chào bán sẽ bị hủy bỏ.
24.	Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án:	Phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán sẽ được bổ sung từ vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác để đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện các dự án.

**Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, như sau:**

Với giả định số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 300.000.000 cổ phiếu với giá bán tối thiểu là 50.000 đồng/ cổ phiếu thì số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu dự kiến tối thiểu là **15.000.000.000.000 đồng (Mười lăm nghìn tỷ đồng)**. Theo đó, việc sử dụng vốn thu được đợt chào bán cho các mục đích được trình bày dưới đây, với nguyên tắc ưu tiên theo thứ tự từ trên xuống dưới.

**Chi tiết và thứ tự sử dụng vốn góp như sau:**



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>A</b>	<b>Đầu tư dự án</b>	<b>6.300 tỷ đồng</b>		<b>42,0%</b>	<b>4.410 tỷ đồng</b>
1	Khu công nghiệp Cây Trường	2.800 tỷ đồng	Dự kiến từ Quý I/2025- năm 2026, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án	-	-
1.1	<i>Thanh toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	<i>1.400 tỷ đồng</i>	<i>Dự kiến từ Quý I/2025 theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án</i>	-	-
1.2	<i>Thanh toán chi phí xây dựng hạ tầng và các chi phí khác</i>	<i>1.400 tỷ đồng</i>	<i>Dự kiến trong năm 2025 và năm 2026</i>	-	-
2	Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng	3.500 tỷ đồng	Dự kiến từ Quý I/2025- năm 2026, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án	-	-
2.1	<i>Thanh toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	<i>2.700 tỷ đồng</i>	<i>Dự kiến từ Quý I/2025 theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án</i>	-	-
2.2	<i>Thanh toán chi phí xây dựng hạ tầng và các chi phí khác</i>	<i>800 tỷ đồng</i>	<i>Dự kiến trong năm 2025 và năm 2026</i>	-	-
<b>B</b>	<b>Góp tăng vốn các công ty hiện hữu</b>	<b>3.634 tỷ đồng</b>		<b>24,2%</b>	<b>Không áp dụng</b>



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty Liên doanh TNHH KCN Việt Nam – Singapore (VSIP)	2.118 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
2	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	900 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Becamex – VSIP (BVP)	216 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
4	Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng Thông minh Việt Nam – Singapore (VSSSES)	200 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
5	Công ty Cổ phần Becamex Bình Định	200 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
<b>C</b>	<b>Tái cấu trúc tài chính</b>	<b>5.066 tỷ đồng</b>		<b>33,8%</b>	<b>Không áp dụng</b>
1	Trả gốc trái phiếu mã BCMH2025002 phát hành năm 2020 của Tổng Công ty	800 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo điều khoản và điều kiện của trái phiếu	-	Không áp dụng
2	Trả gốc và lãi các khoản nợ vay tại các Ngân hàng	4.266 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
	<i>Trong đó:</i>				



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2.1	Trả gốc và lãi nợ vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu	255 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
2.2	Trả gốc và lãi nợ vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	2.444 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
2.3	Trả gốc và lãi nợ vay tại Ngân hàng China Construction Bank Corporate – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	223 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
2.4	Trả gốc và lãi nợ vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam	188 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
2.5	Trả gốc và lãi nợ vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	1.156 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
<b>Tổng cộng (A+B+C)</b>		<b>15.000 tỷ đồng</b>		<b>100%</b>	

Trong trường hợp tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán lớn hơn **15.000.000.000.000 đồng (Mười lăm nghìn tỷ đồng)**, Hội Đồng Quản Trị sẽ phân bổ số tiền tăng thêm để bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty và sẽ báo cáo chi tiết cho cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp lộ trình huy động vốn từ đợt chào bán có sự thay đổi dẫn tới tiến độ huy động số tiền thu được từ đợt chào bán chậm hơn tiến độ thanh toán theo mục đích sử dụng vốn được Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị thông qua, Hội đồng quản trị Tổng Công ty được quyền phân bổ nguồn vốn khác của Tổng Công ty để thực hiện nghĩa vụ thanh



toán theo mục đích sử dụng vốn, sau đó sẽ sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán lại cho các nghĩa vụ thanh toán đến hạn phát sinh từ việc sử dụng nguồn vốn tự có nêu trên, đảm bảo đúng mục đích sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán ban đầu.

**Điều 3.** Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, cụ thể như sau:

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP theo quy định của pháp luật: 34% (căn cứ theo Công văn số 5207/UBCK-PTTT ngày 19/08/2024 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổng Công ty)

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại thời điểm hiện tại (theo danh sách VSDC chốt tại ngày 05/11/2024) là **2,03%** vốn điều lệ Tổng Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu của nhà nước (Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương) tại thời điểm hiện tại (theo danh sách VSDC chốt tại ngày 05/11/2024) là **95,44%** vốn điều lệ Tổng Công ty.

Tổng công ty cam kết đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài sau khi kết thúc đợt chào bán tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP. Tổng công ty sẽ thông báo cho các cổ đông, VSDC và các cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo thực hiện đúng cam kết.

Với số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết, Hội đồng quản trị Tổng Công ty cam kết chỉ thực hiện phân phối cho các đối tượng khác là nhà đầu tư nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP là 34%.

**Điều 4.** Hội đồng quản trị Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo, triển khai, ký kết các tài liệu và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để hoàn thành chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm, đơn vị, cá nhân có liên quan của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Lưu TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VĂN HÙNG**

